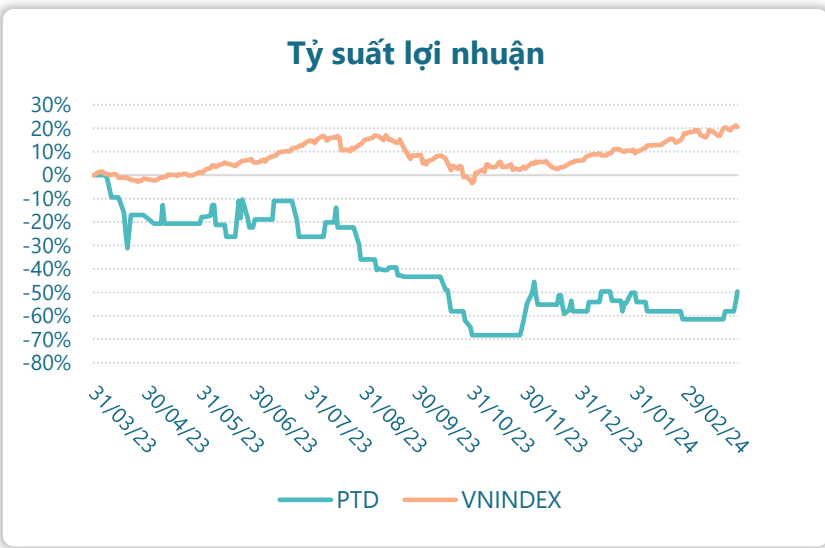
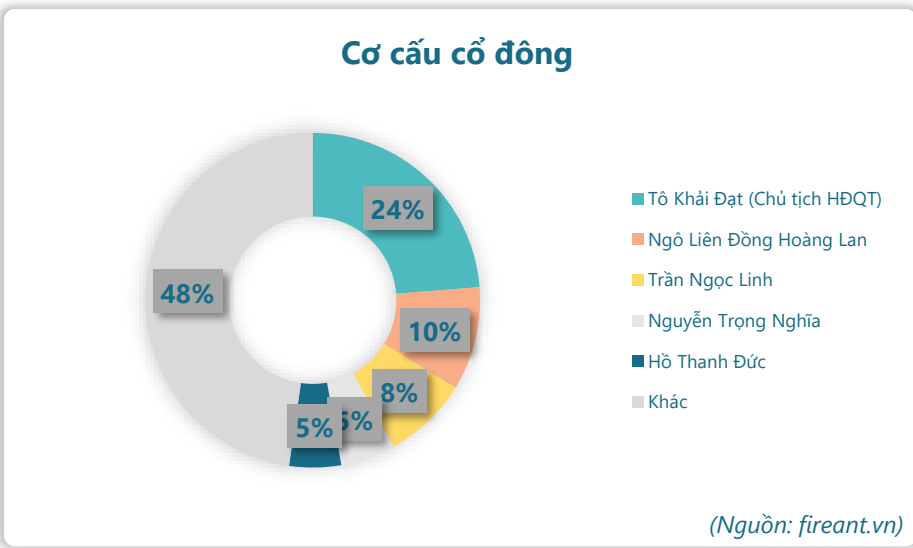
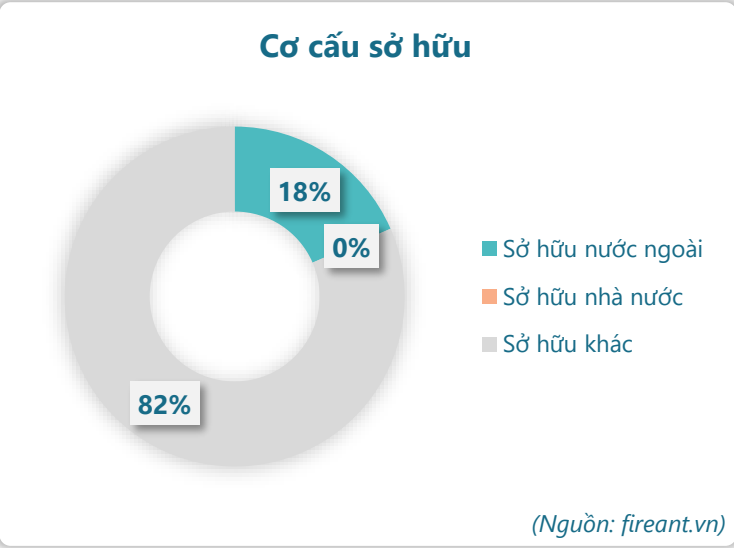
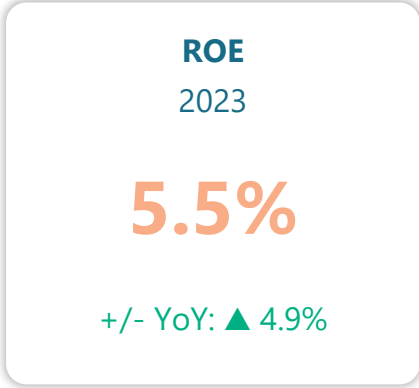
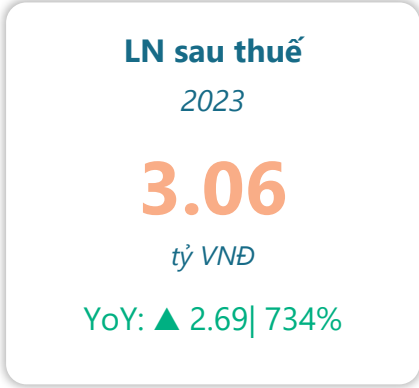
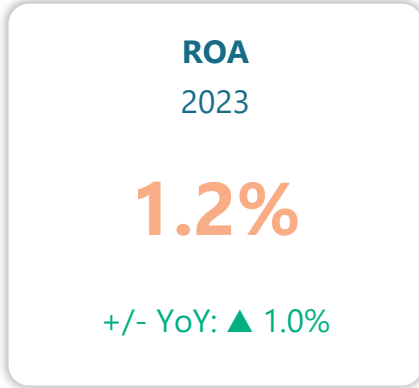
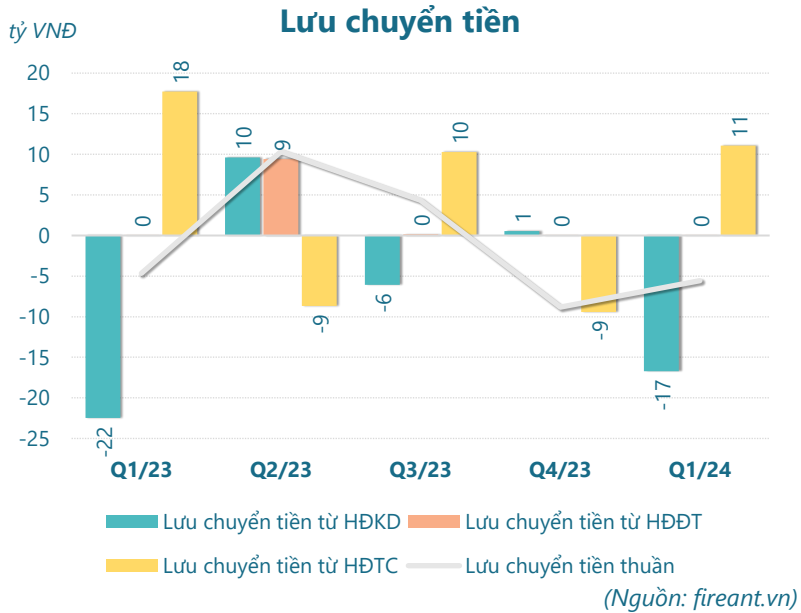
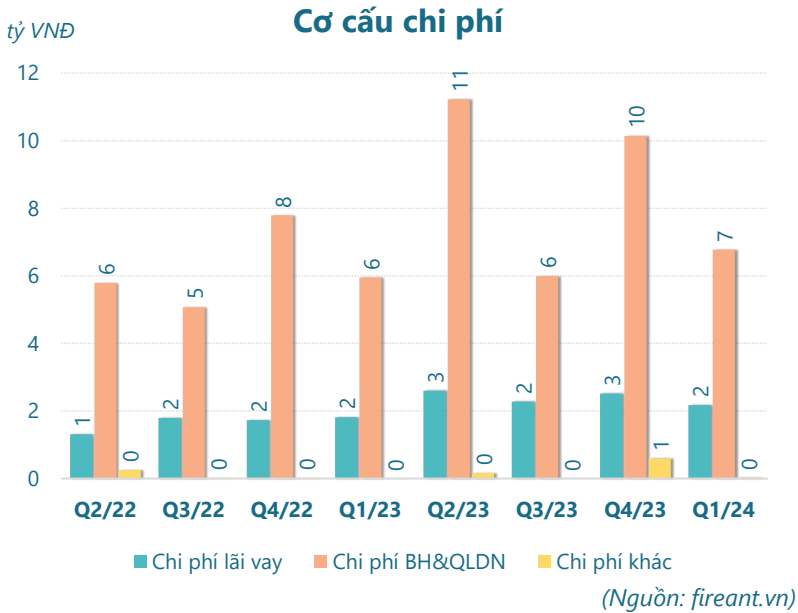
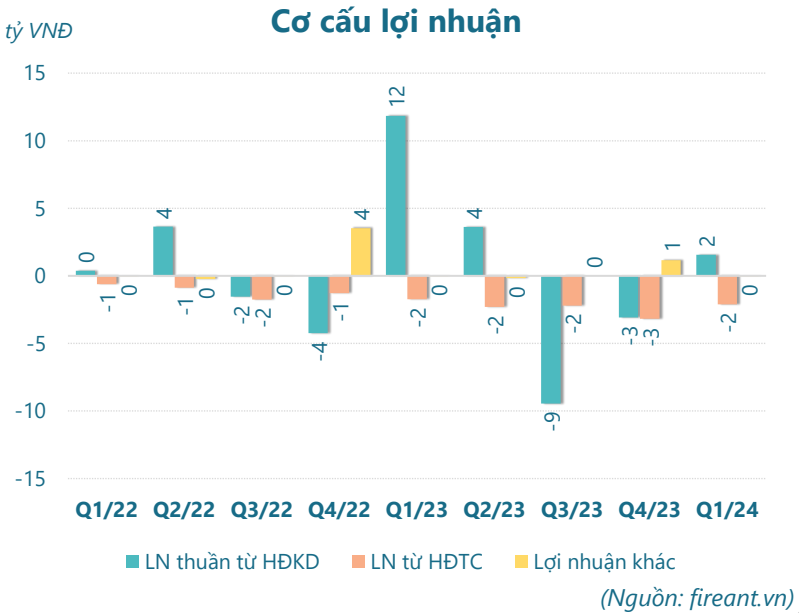
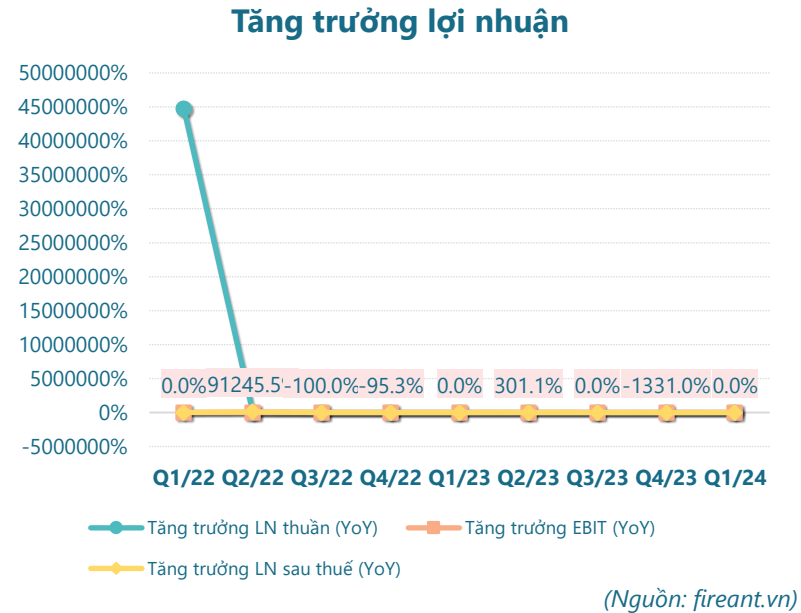
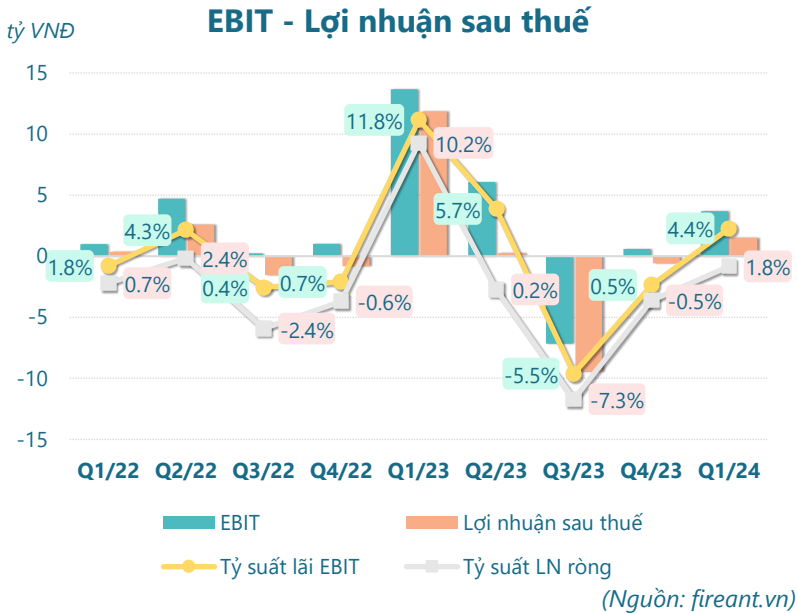
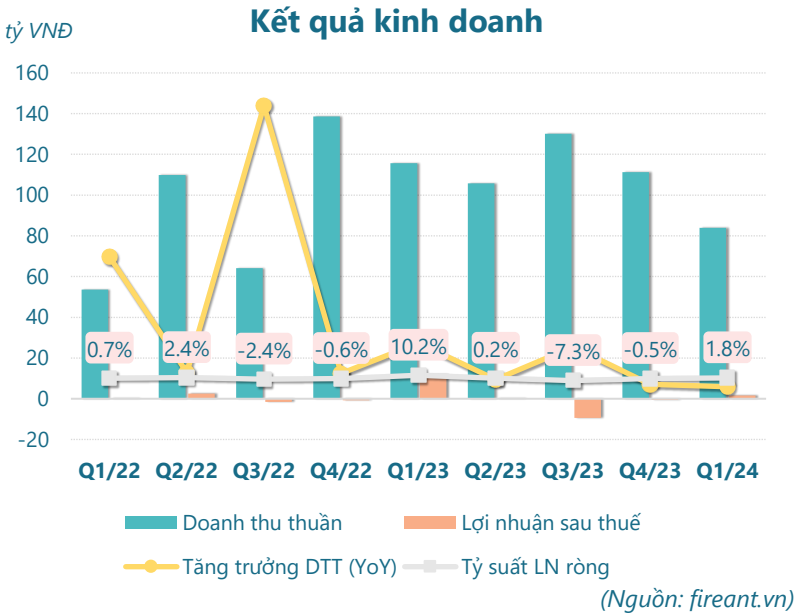


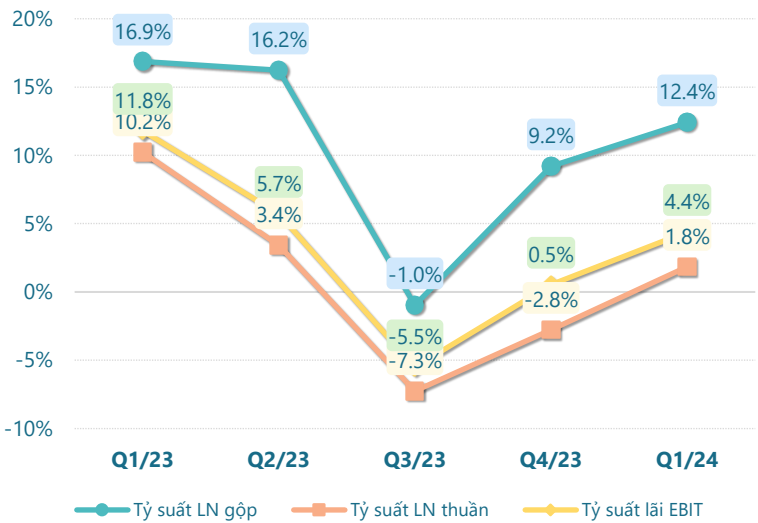
Ngày	8,900 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	30.9%	20.3%	-11.0%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	5,600 - 17,640
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	28
Số lượng CPLH (CP)	3,200,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	105
Sở hữu nước ngoài	18.5%
Beta	0.55
EPS	-2,580
P/E	-3.4



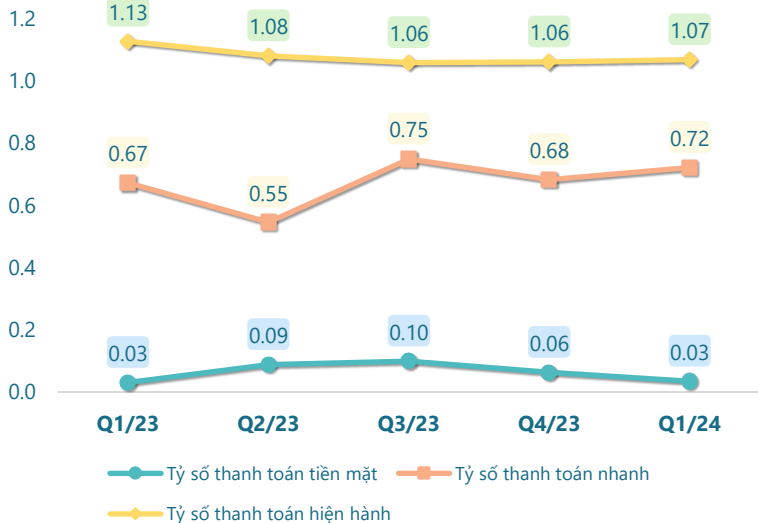


Tỷ suất lợi nhuận



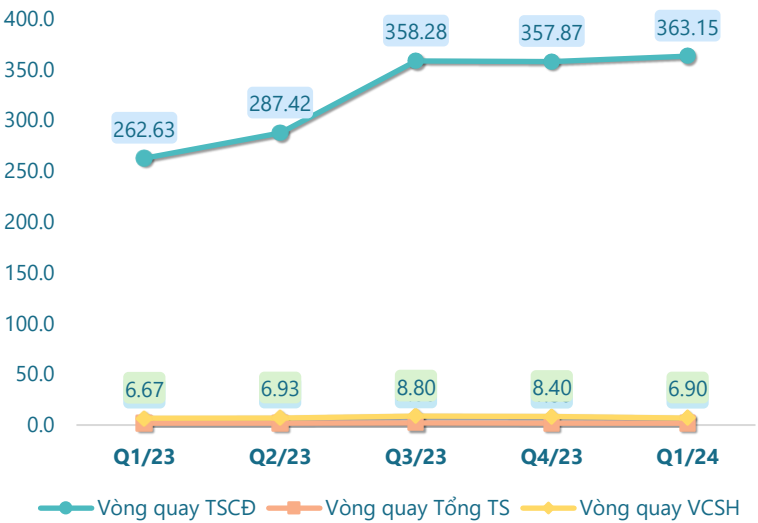
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



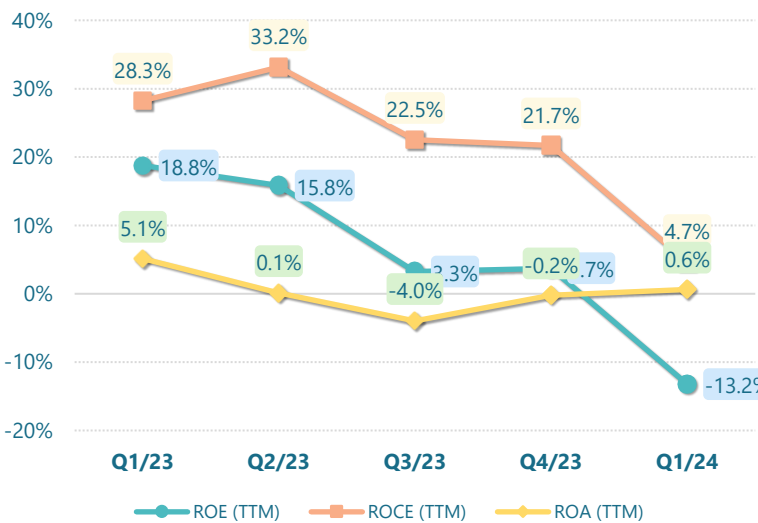
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



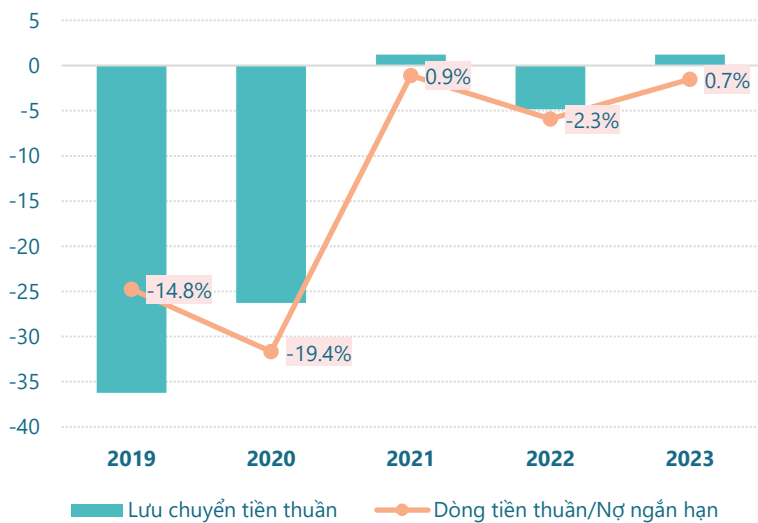
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



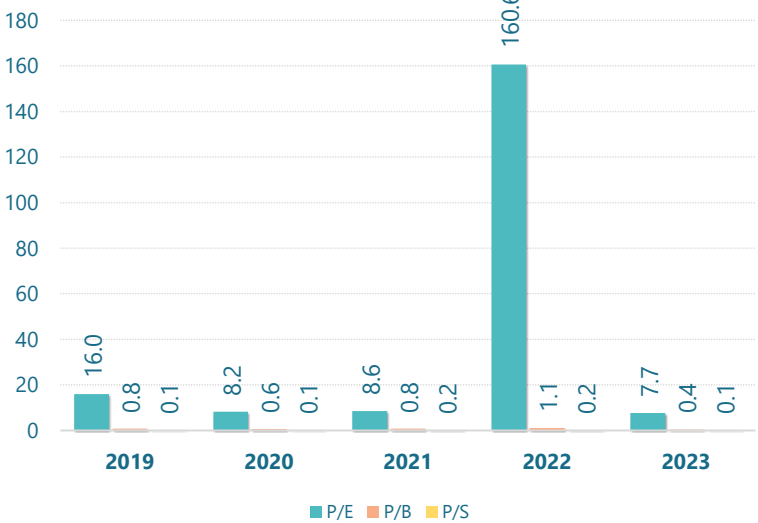
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)